

Đắk Nông, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Quyết định quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5186/UBND-KTTC ngày 06/10/2016 về việc xây dựng, thẩm định và ban hành giá dịch vụ quy định tại Luật Phí và lệ phí. Theo đó, giao Sở Tài chính xây dựng giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2017, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh nội dung dự thảo Quyết định, trình UBND tỉnh ban hành, với nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN:

Hiện nay, phí trông giữ xe trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Nghị Quyết số 40/2014/NQ-HĐND ngày 18/12/2014 của HĐND tỉnh. Tuy nhiên, theo quy định của Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá và các văn bản liên quan hướng dẫn của Bộ Tài chính thì phí trông giữ xe được chuyển sang giá dịch vụ do nhà nước định giá và được áp dụng từ ngày 01/7/2017. Vì vậy, việc xây dựng giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt là hết sức cần thiết, phù hợp với các quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH:

Thực hiện nội dung chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 12425/BTC-QLG ngày 07/9/2016 về xây dựng, thẩm định và ban hành giá dịch vụ quy định tại Luật Phí và lệ phí, đề nghị căn cứ pháp luật hiện hành về quản lý giá và pháp luật có liên quan để tham mưu trình UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ chuyên từ phí

sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH:

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn hiện hành, Sở Tài chính đã thực hiện quá trình soạn thảo dự thảo Quyết định về việc quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh theo trình tự gồm:

1. Sở Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã góp ý vào giá dịch vụ và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh (tại Công văn số.../STC-GCS ngày.... tháng... năm 2017 của Sở Tài chính)

2. Sở Tài chính tiếp thu, hoàn thiện dự thảo và gửi Sở Tư pháp thẩm định.

3. Toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định được đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh.

4. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số thẩm định dự thảo Quyết định quy định giá dịch vụ giữ xe tỉnh Đắk Nông; hoàn thiện và trình UBND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH:

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định được kết cấu thành 03 điều, cụ thể:

Điều 1. Quy định về giá giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Điều 2. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Về cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 21/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng

11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính ban hành Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

2.2. Về Phạm vi và đối tượng điều chỉnh:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

b) Đối tượng điều chỉnh:

1. Các tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ trông giữ xe.
2. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu gửi xe tại các điểm đỗ, bãi trông giữ xe.
3. Các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ trông giữ phương tiện bị tạm giữ do vi phạm pháp luật.

2.3. Về giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng):

Theo quy định tại Luật giá và các văn bản hướng dẫn thi hành thì giá dịch vụ được xây dựng trên cơ sở yếu tố chi phí, lợi nhuận dự kiến, thuế. Tuy nhiên, việc xây dựng giá dịch vụ trông giữ xe theo nguyên tắc nêu trên là rất khó xác định; hơn nữa, việc trông giữ xe hiện nay trên địa bàn tỉnh chủ yếu là ở các cơ sở khám chữa bệnh của nhà nước, trường đại học, cao đẳng, chợ, trung tâm thương mại, nên việc xây dựng giá dịch vụ trông giữ xe cần phải xem xét đến sự tác động của các đối tượng này. Nếu xây dựng giá theo phương pháp triết tính chi phí vào giá sẽ dẫn đến các mức giá khác nhau, ảnh hưởng đời sống, an sinh xã hội.

Qua xem xét mức thu phí trông giữ xe theo quy định tại Nghị Quyết số 40/2014/NQ-HĐND ngày 18/12/2014 của HĐND tỉnh và tham khảo các tỉnh lân cận. Nhằm tránh gây biến động lớn theo yêu cầu của Bộ Tài chính tại Công văn số 1245/BTC-QLG ngày 07/9/2016; Sở Tài chính trình UBND tỉnh ban hành mức giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Đối với giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước:

Stt	Nội dung	Mức giá (đồng/lượt/xe)	
		Ban ngày	Ban đêm
1	Đối với khu vực bệnh viện, trường học, chợ, siêu thị		
1.1	Xe đạp (xe đạp điện)	1.000	2.000
1.2	Xe máy (xe máy điện)	2.000	3.000
1.3	Đối với xe 3 bánh, xe máy cày, công nông	5.000	7.000
1.4	Đối với xe ô tô dưới 12 chỗ ngồi; xe tải dưới 4 tấn	8.000	12.000
1.5	Đối với xe ô tô trên 12 chỗ ngồi; xe tải trên 4 tấn	15.000	20.000
2	Đối với khu vực khác		
2.1	Xe đạp (xe đạp điện)	1.000	2.000
2.2	Xe máy (xe máy điện)	3.000	4.000
2.3	Đối với xe 3 bánh, xe máy cày, công nông	8.000	12.000
2.4	Đối với xe ô tô dưới 12 chỗ ngồi; xe tải dưới 4 tấn	15.000	30.000
2.5	Đối với xe ô tô trên 12 chỗ ngồi; xe tải trên 4 tấn	30.000	50.000

Thời gian trông giữ xe 01 lượt ban ngày: từ 05 giờ đến 22 giờ trong ngày; thời gian trông giữ xe 01 lượt ban đêm: từ 05 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau.

Mức giá trông giữ cả ngày và đêm thì mức tối đa bằng tổng mức giá trông giữ xe ban ngày và ban đêm.

Mức giá theo tháng tối đa không quá ba mươi (30) lần mức giá 01 lượt ban ngày.

Đối với các điểm, bãi trông giữ ô tô có điều kiện trông giữ những xe ô tô có chất lượng cao, yêu cầu về điều kiện phục vụ cao hơn những điều kiện trông giữ thông thường và các điểm, bãi trông giữ xe tại các địa điểm danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa mà khách thăm quan thường có nhu cầu gửi xe nhiều giờ, thực hiện công việc trông giữ khó khăn hơn những nơi khác thì được áp dụng mức thu không quá 2 lần mức thu theo quy định tại bảng giá nêu trên.

b) Đối với dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước:

Chủ đầu tư căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ. Xây dựng và quyết định mức giá trông giữ xe nhưng tối đa không quá 1,5 lần mức giá trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và thực hiện thủ tục kê khai giá theo quy định.

2.4. Quản lý, sử dụng tiền thu được từ dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh:

Các tổ chức, cá nhân thực hiện thu dịch vụ trông giữ xe phải công khai, niêm yết công khai mức giá tại điểm thu dịch vụ. Quản lý, sử dụng nguồn thu từ giá dịch vụ và nộp các khoản thuế theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Sở Tài chính xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Lưu VT-GCS (HT)

GIÁM ĐỐC

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: /2017/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 21/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính ban hành Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số/TTr-STC ngày.... tháng....năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng điều chỉnh:

a) Các tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ trông giữ xe.

b) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu gửi xe tại các điểm đỗ, bãi trông giữ xe.

c) Các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ trông giữ phương tiện bị tạm giữ do vi phạm pháp luật.

3. Về giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng):

3.1. Đối với giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước:

St t	Nội dung	Mức giá (đồng/lượt/xe)	
		Ban ngày	Ban đêm
1	Đối với khu vực bệnh viện, trường học, chợ, siêu thị		
1. 1	Xe đạp (xe đạp điện)	1.000	2.000
1. 2	Xe máy (xe máy điện)	2.000	3.000
1. 3	Đối với xe 3 bánh, xe máy cày, công nông	5.000	7.000
1. 4	Đối với xe ô tô dưới 12 chỗ ngồi; xe tải dưới 4 tấn	8.000	12.000
1. 5	Đối với xe ô tô trên 12 chỗ ngồi; xe tải trên 4 tấn	15.000	20.000
2	Đối với khu vực khác		
2. 1	Xe đạp (xe đạp điện)	1.000	2.000
2. 2	Xe máy (xe máy điện)	3.000	4.000

2. 3	Đối với xe 3 bánh, xe máy cày, công nông	8.000	12.000
2. 4	Đối với xe ô tô dưới 12 chỗ ngồi; xe tải dưới 4 tấn	15.000	30.000
2. 5	Đối với xe ô tô trên 12 chỗ ngồi; xe tải trên 4 tấn	30.000	50.000

Thời gian trông giữ xe 01 lượt ban ngày: từ 05 giờ đến 22 giờ trong ngày; thời gian trông giữ xe 01 lượt ban đêm: từ 05 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau.

Mức giá trông giữ cả ngày và đêm thì mức tối đa bằng tổng mức giá trông giữ xe ban ngày và ban đêm.

Mức giá theo tháng tối đa không quá ba mươi (30) lần mức giá 01 lượt ban ngày.

Đối với các điểm, bãi trông giữ ô tô có điều kiện trông giữ những xe ô tô có chất lượng cao, yêu cầu về điều kiện phục vụ cao hơn những điều kiện trông giữ thông thường và các điểm, bãi trông giữ xe tại các địa điểm danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa mà khách thăm quan thường có nhu cầu gửi xe nhiều giờ, thực hiện công việc trông giữ khó khăn hơn những nơi khác thì được áp dụng mức thu không quá 2 lần mức thu quy định tại bảng giá dịch vụ nêu trên.

3.2. Đối với dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước:

Chủ đầu tư căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ. Xây dựng và quyết định mức giá trông giữ xe nhưng tối đa không quá 1,5 lần mức giá trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và thực hiện thủ tục kê khai giá theo quy định.

Điều 2. Quản lý, sử dụng tiền thu được từ dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước:

Các tổ chức, cá nhân thực hiện thu dịch vụ trông giữ xe phải công khai, niêm yết công khai mức giá tại điểm thu dịch vụ. Quản lý, sử dụng nguồn thu từ giá dịch vụ và nộp các khoản thuế theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Lãnh đạo UBND tỉnh Đắk Nông;
- Lưu: VT, KHTC.

Nguyễn Bón